

BẢNG KÊ CHI TIẾT SỐ THUẾ ĐÃ KHẤU TRỪ CỦA HỘ, CÁ NHÂN CÓ HOẠT ĐỘNG KINH DOANH TRÊN NỀN TẢNG THƯƠNG MẠI ĐIỆN TỬ
(Kèm theo Tờ khai 01/CNKD-TMĐT)

[01] Kỳ tính thuế: Tháng năm

[02] Lần đầu: ☐ [03] Bổ sung lần thứ:.....

[04] Tên của tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử:

[05] Mã số thuế khấu trừ, nộp thay:

[06] Tên đại lý thuế (nếu có):

[07] Mã số thuế:

[08] Hợp đồng đại lý thuế: Số: Ngày:

Đơn vị tiền:...

STT	Tên nền tảng thương mại điện tử	Mã quản lý trên nền tảng thương mại điện tử của người bán là hộ, cá nhân	Tên gian hàng/ Tên tài khoản trên nền tảng thương mại điện tử	Tên hộ/ Họ và tên cá nhân	Mã số thuế/ Số định danh cá nhân (Số CCCD)/ Số hộ chiếu/ Số giấy tờ định danh của hộ, cá nhân	Cá nhân không cư trú	Nhóm ngành nghề	Doanh thu của hộ, cá nhân	Số thuế đã khấu trừ		
									Số thuế GTGT	Số thuế TNCN	Tổng cộng
(01)	(02)	(03)	(04)	(05)	(06)	(07)	(08)	(09)	(10)	(11)	(12) = (10) + (11)
1						☐					
2						☐					
						☐					
Tổng cộng											

Tôi cam đoan số liệu khai trên là đúng và chịu trách nhiệm trước pháp luật về những số liệu đã khai.

NHÂN VIÊN ĐẠI LÝ THUẾ

Họ và tên:

Chứng chỉ hành nghề số:

..... ngày... tháng ... năm

NGƯỜI NỘP THUẾ hoặc

ĐẠI DIỆN HỢP PHÁP CỦA NGƯỜI NỘP THUẾ

(Chữ ký, ghi rõ họ tên; chức vụ và đóng dấu (nếu có)/Ký điện tử)

Ghi chú:

- Tên nền tảng thương mại điện tử (cột 02): Ghi đầy đủ tên tổ chức quản lý nền tảng thương mại điện tử.
- Cá nhân không cư trú (cột 07): Tích vào ô này nếu kê khai khấu trừ thuế của cá nhân không cư trú
- Nhóm ngành nghề (cột 08): (01) Hàng hóa; (02) Dịch vụ; (03) Vận tải, dịch vụ có gắn với hàng hóa; (04) Không xác định được hàng hóa hoặc dịch vụ hoặc loại dịch vụ. Trường hợp một gian hàng kinh doanh hàng hóa, dịch vụ thuộc các nhóm ngành nghề khác nhau thì mỗi ngành nghề kê khai một dòng.
- Doanh thu của hộ, cá nhân (cột 09): Kê khai doanh thu phát sinh trong tháng theo từng nhóm ngành nghề (sau khi đã trừ đi doanh thu của giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng).
- Số thuế GTGT (cột 10): Kê khai số thuế GTGT đã khấu trừ phát sinh trong tháng theo từng nhóm ngành nghề (sau khi đã trừ đi thuế GTGT đã khấu trừ của giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng).

- Số thuế TNCN (cột 11): Kê khai số thuế TNCN đã khấu trừ phát sinh trong tháng theo từng nhóm ngành nghề (sau khi đã trừ đi thuế TNCN đã khấu trừ của giao dịch bị hủy hoặc trả lại hàng).